

Bản án số:137/2022/HS-ST

Ngày: 14/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Hưng

2. Bà Nguyễn Thị Xuyến

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Hồng Thanh, Thư ký TAND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vũ, Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại TAND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Văn C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1975;

NĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 6/12. Con ông: Lương Văn M, sinh năm 1951 (Đã chết). Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1949. Vợ: Nguyễn Thị Q Sinh năm: 1986. Có 02 con: Con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011. Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ – Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Mai Trung T, sinh năm 1953 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 24/8/2022, Tổ công tác Công an xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc xóm Đ, xã Y, thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người đàn ông chấp hành và khai tên là Lương Văn C, do bản thân đang tàng trữ

trái phép chất ma túy nên C đã tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên trái chiếc quần dài màu xám đang mặc trên người ra 01 túi nilon màu trong suốt, bên trong có 02 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. C tiếp tục lấy ở trong gấu quần bên trái ra 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (C khai đó là ma túy loại, Heroine mua về để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong vào phong bì ký hiệu A và chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đ để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 24/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Lương Văn C. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 24/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong và cân toàn bộ số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là: 0,266 gam; (đã niêm phong vào phong bì ký hiệu A1 gửi giám định).

Tại kết luận giám định số 1336/KL- KTHS ngày 01/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,266 gam.

Tại cơ quan điều tra Lương Văn C khai nhận như sau: Bản thân C là người nghiện ma túy, khoảng 08 giờ 20 phút ngày 24/8/2022, C đi nhờ xe của người đi đường từ khu vực xóm Đ, xã Y, huyện Đ, đến Đèo Khế, tại khu vực giáp ranh xã Y và huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang để tìm mua chất ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, C đã mua của người đàn ông (C không biết tên và địa chỉ) được 03 gói ma túy loại Heroine được gói bằng giấy màu trắng với giá 250.000 đồng, C cất gấu 02 gói Heroine vào túi quần phía trước bên trái và 01 gói Heroine vào túi quần bên trái. Sau khi mua được Heroine C đi nhờ xe của người đi đường về đến xóm Đồi Cây, xã Y thì xuống xe đi bộ về đến khu vực xóm Đ, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Thì bị Tổ công tác Công an xã Y phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng đối với C như nêu trên.

Lời khai nhận của Lương Văn C phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKSĐT ngày 17/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lương Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn

C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Lương Văn C từ 18 đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định; buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan, bị cáo ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, khoảng 08 giờ 20 phút ngày 24/8/2022, bị cáo đi nhờ xe của người đi đường từ khu vực xóm Đ, xã Y, huyện Đ, đến Đèo Khuế, tại khu vực giáp ranh xã Y và huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, bị cáo đã mua của người đàn ông bị cáo không biết tên và địa chỉ được 03 gói ma túy loại Heroine được gói bằng giấy màu trắng với giá 250.000 đồng, bị cáo cất giấu 02 gói Heroine vào túi quần phía trước bên trái và 01 gói Heroine vào túi quần bên trái. Sau khi mua được Heroine bị cáo đi nhờ xe của người đi đường về đến xóm Đồi Cây, xã Y thì xuống xe đi bộ về đến khu vực xóm Đ, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Thì bị Tổ công tác Công an xã Y phát hiện thu giữ số ma túy bị cáo vừa mua được.

Lời khai nhận của Lương Văn C phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định (BL30 - 37 - 45, 46, 47 - 64). Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Hiền đã đủ yếu tố cấu T tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[3]. Xét tính chất vụ án: Tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa C trong công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy.

[4]. Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã T khản khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo C có mẹ đẻ là Nguyễn Thị Thịnh được nhà nước tặng thưởng "*Huân chương kháng chiến hạng nhì*" nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, nhưng bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. Vì vậy cần, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, xử phạt bị cáo mức phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội để bị cáo cải tạo trở T công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để có mức hình phạt cho phù hợp, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản cá nhân gì nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2. Xét thấy đây là vật chứng liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo C khai mua của một người đàn ông tại khu vực Đèo Khế, thuộc địa phận xã Y và huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang và đi nhờ xe của hai người đàn ông đi đường, do không xác định được lai lịch của những người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn C phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn C 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/8/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể

từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2.

(Tình trạng đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại Quyết định chuyển vật chứng số 130/QĐ – VKSĐT ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Công an huyện Đ (3b);
- VKSND huyện Đ (1b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Chi cục THADS H. Đ (1b);
- THAHS (2b);
- Bị cáo (1b);
- Thông báo cho UBND xã Y (1b);
- Lưu hồ sơ (1b).

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Khánh

